

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 25 - 7 - 2025

“V/v: Ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đồng.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Văn Bông.

2. Bà Lê Thị Chung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Hà Trang Quỳnh Huế – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 7 năm 2025 tại Hội trường trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 – Lâm Đồng; Tòa án nhân dân khu vực 4 – Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 97/2025/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2025, về việc: “Ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2025/QĐXXST - HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị Hồng H, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn 11, xã Hòa Bắc (xã Hòa Nam, huyện Di Linh cũ), Lâm Đồng.

Số điện thoại liên hệ: 0327.920.176

- *Bị đơn:* Ông Hà Mộng T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn 6, xã Hòa Bắc (xã Hòa Nam, huyện Di Linh cũ), Lâm Đồng.

(Bà Hạnh có mặt; ông Tường có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Lê Thị Hồng Hạnh trình bày:

+ *Về quan hệ hôn nhân:* Tôi (Lê Thị Hồng Hạnh) và ông Hà Mộng Tường về chung sống với nhau và tổ chức lễ cưới từ năm 2010 đến năm 2011 có tự nguyện đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Bắc (xã Hòa Nam, huyện Di Linh cũ), tỉnh Lâm Đồng. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung với gia đình bên phía chồng tại: Thôn 6, xã Hòa Bắc (xã Hòa Nam, huyện Di Linh cũ), tỉnh Lâm Đồng. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn: Vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, lối sống, vợ chồng không tin tưởng nhau, thường xuyên cãi vã và xô xát. Hiện nay vợ chồng đã sống ly thân từ đầu năm

2023 đến nay, mỗi người một nơi, từ khi sống ly thân vợ chồng không còn quan tâm chăm sóc gì đến nhau. Nay yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Hà Mộng Tường.

+ *Về con chung*: Vợ chồng có 02 con chung là cháu: Hà Đình Anh Duy, sinh ngày 16/10/2011 và cháu Hà Gia Hân, sinh ngày 01/02/2015.

Hiện nay cả hai cháu đang ở với ông Hà Mộng Tường nên giao cả hai con chung cho ông Hà Mộng Tường trực tiếp, chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Tôi không phải cấp dưỡng nuôi con.

+ *Về tài sản chung*: Tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ *Về nợ chung*: Không có.

+ *Về án phí*: Tôi (Lê Thị Hồng Hạnh) thỏa thuận chịu toàn bộ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

- Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Hà Mộng Tường trình bày:

+ *Về quan hệ hôn nhân*: Tôi có kết hôn với bà Lê Thị Hồng Hạnh. Nay bà Hạnh yêu cầu ly hôn thì tôi đồng ý.

+ *Về con chung*: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Hà Đình Anh Duy, sinh ngày 16/10/2011 và cháu Hà Gia Hân, sinh ngày 01/02/2015. Khi ly hôn tôi có nguyện vọng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung cho đến khi con đủ 18 tuổi. Không yêu cầu và Hạnh cấp dưỡng nuôi con.

+ *Về tài sản chung*: Không có.

+ *Về nợ chung*: Không có.

- *Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Lâm Đồng phát biểu quan điểm:*

+ *Về tố tụng*: Trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký là đúng quy định của pháp luật.

+ *Về nội dung*: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị Hồng Hạnh giải quyết cho bà Lê Thị Hồng Hạnh được ly hôn với ông Hà Mộng Tường.

Giao cháu Hà Đình Anh Duy, sinh ngày 16/10/2011 và cháu Hà Gia Hân, sinh ngày 01/02/2015 cho ông Hà Mộng Tường Liên trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi con đủ 18 tuổi. Bà Lê Thị Hồng Hạnh không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

+ *Về án phí*: Bà Lê Thị Hồng Hạnh chịu 300.000 đồng án phí xin ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát. Tòa án nhân dân khu vực 4 – Lâm Đồng nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Bị đơn ông Hà Mộng Tường có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227 - Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Hà Mộng Tường theo thủ tục chung.

[2] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án*: Nguyên đơn bà Lê Thị Hồng Hạnh khởi kiện xin ly hôn, giải quyết nuôi con chung khi ly hôn với bị đơn ông Hà Mộng Tường. Do đó quan hệ tranh chấp là: “Ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn” theo khoản 1 điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Nơi bị đơn cư trú là xã Hòa Bắc, tỉnh Lâm Đồng nên Tòa án nhân dân khu vực 4 – Lâm Đồng có thẩm

quyền giải quyết vụ án theo điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 điều 39 – Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Tòa án nhân dân.

[3] *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Lê Thị Hồng Hạnh và ông Hà Mộng Tường về chung sống với nhau và tổ chức lễ cưới từ năm 2010 đến năm 2011 có tự nguyện đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Bắc (xã Hòa Nam, huyện Di Linh cũ), tỉnh Lâm Đồng. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung với gia đình bên phía chồng tại: Thôn 6, xã Hòa Bắc (xã Hòa Nam, huyện Di Linh cũ), tỉnh Lâm Đồng. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn: Vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, lối sống, vợ chồng không tin tưởng nhau, thường xuyên cãi vã và xô xát. Hiện nay vợ chồng đã sống ly thân từ đầu năm 2023 đến nay, mỗi người một nơi, từ khi sống ly thân vợ chồng không còn quan tâm chăm sóc gì đến nhau.

Nay bà Lê Thị Hồng Hạnh xác định không còn tình cảm vợ chồng với ông Hà Mộng Tường, vợ chồng không còn khả năng hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với ông Hà Mộng Tường. Trong khi ông Hà Mộng Tường đồng ý ly hôn với bà Lê Thị Hồng Hạnh.

Xét mâu thuẫn giữa bà Hạnh và ông Tường đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Thực tế hiện nay vợ chồng không còn sống chung; căn cứ Điều 51, Điều 53, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, xử cho bà Lê Thị Hồng Hạnh và ông Hà Mộng Tường được ly hôn.

[4] *Về con chung*: Hai bên cùng xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu: Hà Đình Anh Duy, sinh ngày 16/10/2011 và cháu Hà Gia Hân, sinh ngày 01/02/2015. Hiện nay cả hai con chung đang ở với ông Hà Mộng Tường; ông Tường yêu cầu giao cả hai con chung cho ông Tường trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; bà Lê Thị Hồng Hạnh đồng ý giao cả hai con chung cho ông Hà Mộng Tường chăm sóc, nuôi dưỡng;

Xét cả hai con chung là cháu Hà Đình Anh Duy, sinh ngày 16/10/2011 và cháu Hà Gia Hân, sinh ngày 01/02/2015 đều có nguyện vọng ở với bố là ông Hà Mộng Tường; để đảm bảo sự ổn định cuộc sống của con chung nên giao cháu Hà Đình Anh Duy, sinh ngày 16/10/2011 và cháu Hà Gia Hân, sinh ngày 01/02/2015 cho ông Hà Mộng Tường trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi cháu Hà Đình Anh Duy, sinh ngày 16/10/2011 và cháu Hà Gia Hân, sinh ngày 01/02/2015 đủ 18 tuổi là phù hợp.

[5] *Về cấp dưỡng nuôi con*: Ông Hà Mộng Tường không yêu cầu bà Lê Thị Hồng Hạnh cấp dưỡng nuôi con nên không đề cập giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con trong bản án này.

[6] *Về tài sản chung*: Hai bên xác định tự thỏa thuận nên không đề cập giải quyết.

[7] *Về nợ chung*: Hai bên xác định không có nên không đề cập giải quyết. Trường hợp có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết trong vụ án khác.

[8] *Về án phí*: Căn cứ Điều 144; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí,

lệ phí Tòa án, bà Lê Thị Hồng Hạnh phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là phù hợp

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 227; Điều 144; Điều 147; Điều 271 và 273 - Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Nghị quyết 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Tòa án nhân dân.

Căn cứ Điều 51; Điều 53; Điều 56; Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Hồng Hạnh và ông Hà Mộng Tường được ly hôn.

2. Về con chung: Giao cho ông Hà Mộng Tường trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Hà Đình Anh Duy, sinh ngày 16/10/2011 và cháu Hà Gia Hân, sinh ngày 01/02/2015 cho đến khi đủ 18 tuổi. Bà Lê Thị Hồng Hạnh không phải cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, nghĩa vụ, quyền của cha mẹ trực tiếp, không trực tiếp nuôi con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Bà Lê Thị Hồng Hạnh phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm xin ly hôn. Được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai số 0009595 ngày 27 tháng 3 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh trước đây.

4. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay, các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02 bản);
- VKSND khu vực 4 – Lâm Đồng (02 bản);
- Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng (01 bản)
- UBND nơi đăng ký kết hôn (01 bản);
- Các đương sự (01 bản);
- Lưu hồ sơ vụ án, AV (02 bản).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Đồng